

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LẮP MÁY IDICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 110 /CT-TCKT

Đồng Nai, ngày 11 tháng 1 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LẮP MÁY IDICO
Năm báo cáo: 2013

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO.
- Tên tiếng anh: IDICO Machinery Erection Construction Investment Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600975839 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp, đăng ký lần đầu ngày 13/02/2008, thay đổi lần thứ 2 ngày 18/5/2011.
- Vốn điều lệ: 55.000.000.000 đồng (Năm mươi lăm tỷ đồng chẵn).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 55.000.000.000 đồng (Năm mươi lăm tỷ đồng chẵn).
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Nhơn Trạch I, Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
- Số điện thoại: (84) 613 569 439 fax: (84) 613 569 437
- Website: lamaidico.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Việc thành lập:

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO (LAMA IDICO) là đơn vị thành viên của Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam (IDICO) được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các Quy định được thông qua Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty ngày 29/01/2008. Giấy phép đăng ký kinh doanh số 3600975839 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp, đăng ký lần đầu ngày 13/02/2008, thay đổi lần thứ 2 ngày 18/5/2011.

Công ty được thành lập nhằm mở rộng lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty IDICO. LAMA IDICO với đội ngũ lãnh đạo, kỹ sư và công nhân có trình độ, kiến thức khoa học kỹ thuật tiên tiến, tay nghề giỏi của Tổng công ty khác trong Bộ Xây dựng điều động về có nhiều kinh nghiệm tham gia quản lý và thi công nhiều công trình trọng điểm.

Ngoài các lĩnh vực lắp máy, đội ngũ lãnh đạo, kỹ sư và công nhân lành nghề của LAMA IDICO còn có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực gia công chế tạo kết cấu thép, bồn dầu, bồn bể chịu áp lực, các thiết bị cơ khí của các nhà máy thủy điện, nhiệt điện.

Với sự quyết tâm và bằng những kinh nghiệm sẵn có của mình, LAMA IDICO hội tụ đầy đủ năng lực thực hiện đầu tư, xây lắp các công trình từ việc lập dự án nghiên cứu khả thi đến khảo sát, thiết kế thi công công trình, phương án tổ chức thi

công, chế tạo, xây lắp, vận hành chạy thử và bàn giao công trình theo hình thức chìa khóa trao tay.

- Niêm yết: Chưa

Thời gian các mốc sự kiện quan trọng:

*** Năm 2009:**

+ Bộ Xây dựng công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc năm 2009” cho 03 tập thể (Quyết định số 314/QĐ-BXD ngày 18/3/2010).

+ Bằng khen của Công đoàn Xây dựng Việt Nam về thành tích xuất sắc trong phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2009 (Quyết định số 23/KT-CĐXD ngày 15/01/2010).

+ Bằng khen của Công đoàn Xây dựng Việt Nam cho tập thể CBCNV Công ty và 02 cá nhân về thành tích xuất sắc trong phong trào CNVC và hoạt động công đoàn năm 2009 (Quyết định số 09/QĐ-CĐXDVN ngày 12/01/2010).

*** Năm 2010:**

+ Cờ thi đua xuất sắc của của Bộ Xây dựng về thành tích xuất sắc đạt được trong năm 2010 (Quyết định số 04/QĐ-BXD ngày 05/01/2011).

+ Bộ Xây dựng Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Xây dựng giai đoạn 2008 - 2010 cho 01 cá nhân (Quyết định 448/QĐ-BXD ngày 09/5/2011).

+ Bằng khen của Công đoàn Xây dựng Việt Nam cho tập thể CBCNV Công ty và 03 cá nhân về thành tích xuất sắc trong phong trào CNVC và hoạt động công đoàn năm 2010 (Quyết định số 02/QĐ-CĐXDVN ngày 04/01/2011).

*** Năm 2011:**

+ Cờ thi đua xuất sắc của của Bộ Xây dựng về thành tích xuất sắc đạt được trong năm 2011 (Quyết định số 1127/QĐ-BXD ngày 28/12/2011).

+ Bộ Xây dựng khen Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm 2011 cho 02 tập thể (Quyết định 183/QĐ-BXD ngày 01/3/2012).

+ Bộ Xây dựng Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Xây dựng giai đoạn 2009 - 2011 cho 02 cá nhân (Quyết định 184/QĐ-BXD ngày 01/3/2012).

+ Bộ Xây dựng Tặng Bằng khen về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác cho 01 tập thể và 01 cá nhân (Quyết định 185/QĐ-BXD ngày 01/3/2012).

+ Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen cho 01 cá nhân về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2011 (Quyết định số 1517/QĐ-TLĐ ngày 27/12/2011).

+ Cờ Thi đua của Công đoàn xây dựng Việt Nam về thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn năm 2011 (Quyết định số 01/QĐ-CĐXD ngày 02/01/2012).

+ Bằng khen của Công đoàn Xây dựng Việt Nam cho 03 cá nhân về thành tích xuất sắc trong phong trào CNVC và hoạt động công đoàn năm 2011 (Quyết định số 02/QĐ-CĐXDVN ngày 02/01/2012).

*** Năm 2012:**

+ Cờ thi đua xuất sắc của của Bộ Xây dựng về thành tích xuất sắc đạt được trong năm 2012 (Quyết định số 11/QĐ-BXD ngày 07/01/2013).

+ Bộ Xây dựng khen Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm 2012 cho 02 tập thể (Quyết định 263/QĐ-BXD ngày 14/3/2013).

+ Bộ Xây dựng Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Xây dựng giai đoạn 2010 - 2012 cho 01 cá nhân (Quyết định 262/QĐ-BXD ngày 14/3/2013).

+ Bộ Xây dựng Tặng Bằng khen về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác cho 01 tập thể và 01 cá nhân (Quyết định 252/QĐ-BXD ngày 12/3/2013).



+ Cờ Thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2012 (Quyết định số 286/QĐ-TLĐ ngày 21/01/2012).

+ Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen cho 02 cá nhân về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2012 (Quyết định số 315/QĐ-TLĐ ngày 22/01/2013).

+ Bằng khen của Công đoàn Xây dựng Việt Nam cho 04 cá nhân về thành tích xuất sắc trong phong trào CNVC và hoạt động công đoàn năm 2012 (Quyết định số 02/QĐ-CĐXDVN ngày 01/01/2013).

*** Năm 2013:**

+ Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2013 (Quyết định số 2137/QĐ-TLĐ ngày 30/12/2013).

+ Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen cho 01 cá nhân về thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2013 (Quyết định số 2137/QĐ-TLĐ ngày 30/12/2013).

+ Bằng khen của Công đoàn Xây dựng Việt Nam cho 03 cá nhân về thành tích xuất sắc trong phong trào CNVC và hoạt động công đoàn năm 2013 (Quyết định số 762/QĐ-CĐXD ngày 27/12/2013).

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1- Ngành nghề kinh doanh:

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí: Lắp đặt hệ thống cung cấp điện, nước cho các công trình.

- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại: Gia công lắp đặt các bể chứa có dung tích lớn vừa và nhỏ, các bình, bồn áp lực, hệ thống đường ống áp lực cho các loại dây chuyền công nghệ.

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác: Bán buôn vật tư, thiết bị, phụ tùng ngành công nghiệp.

- Sản xuất cấu kiện kim loại: Sản xuất, lắp dựng kết cấu thép, khung nhà công nghiệp và dân dụng.

- Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm): Gia công lắp đặt lò hơi trung, cao áp.

- Xây dựng công trình công ích: Xây dựng, lắp đặt đường dây, trạm biến áp và trạm phân phối điện đến 500KV. Gia công lắp đặt thiết bị công nghệ cho các công trình xử lý nước thải.

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp: Gia công lắp đặt các thiết bị phi tiêu chuẩn. Lắp đặt thiết bị, máy móc và dây chuyền công nghệ. Gia công lắp đặt cầu trục, thiết bị nâng cho các nhà máy, sản công nghiệp, cảng biển và sông.

- Xây dựng nhà các loại.

- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại: Gia công, lắp đặt thiết bị cho các nhà máy thủy điện, nhiệt điện, xi măng, công nghệ giấy, dầu khí.

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

3.2- Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh chính:

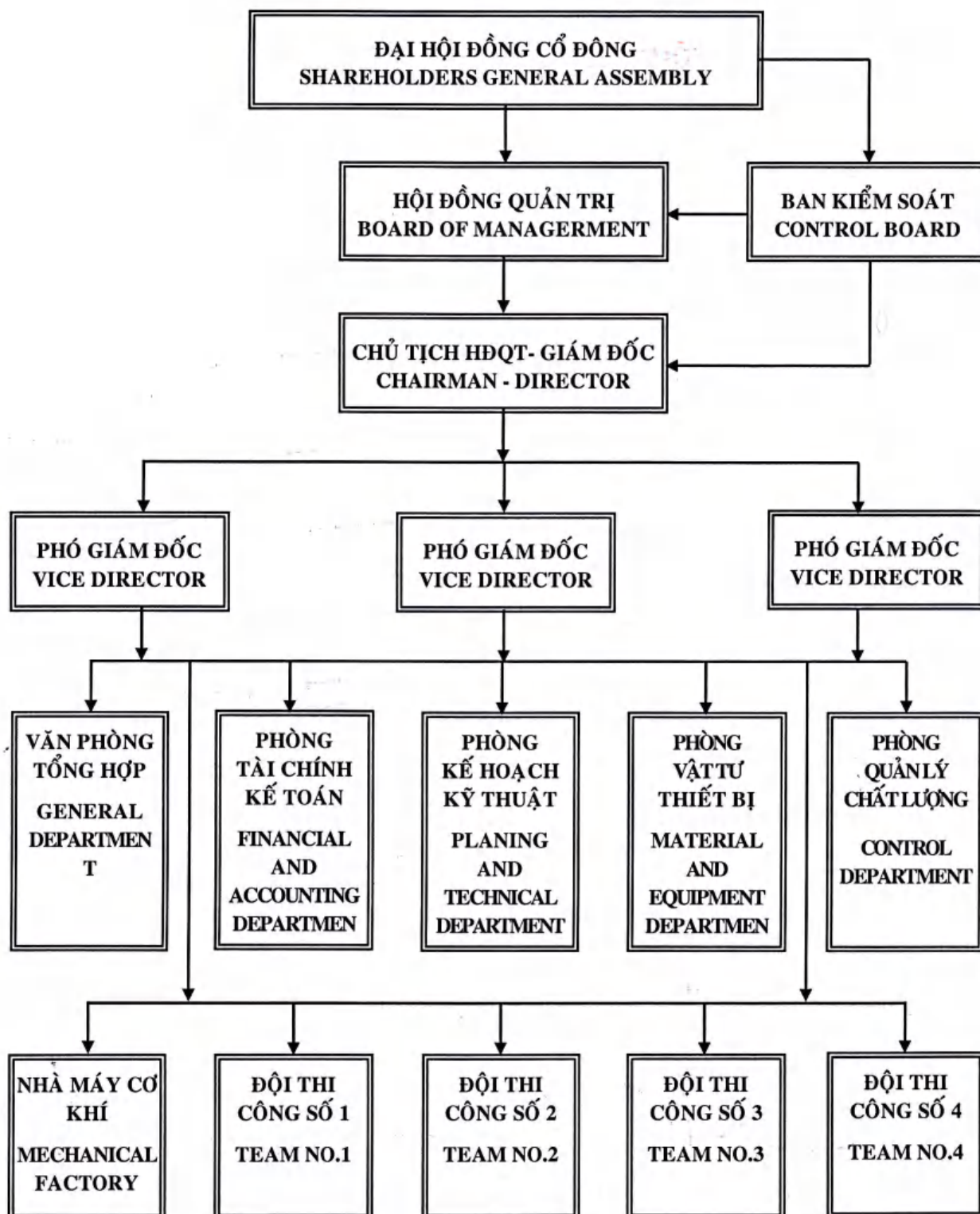
- Địa bàn trong nước: Trên toàn lãnh thổ Việt Nam, nhưng hiện nay các khu vực chủ yếu mới gồm các tỉnh: Tỉnh Quảng Nam, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương...

- Nước ngoài: Xuất khẩu hàng hóa sang các nước khác cho tập đoàn Danieli: Thái Lan, Pháp, Anh, Ý, Mianma, USA...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Cơ cấu tổ chức của Công ty:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LẮP MÁY IDICO
(LAMA IDICO)
LAMA IDICO ORGANIZATION CHART



- Các công ty con và công ty liên kết: không

5. Định hướng phát triển

5.1- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Trở thành đơn vị chuyên nghiệp trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt thiết bị trọn bộ, thiết bị công nghệ phi tiêu chuẩn và tiêu chuẩn, thiết bị công nghệ ...

- Đi tắt, đón đầu để trở thành một trong những đơn vị hàng đầu về chế tạo và lắp đặt thiết bị cũng như cung cấp các dịch vụ cho các nhà máy nhiệt điện (theo tầm nhìn chiến lược của đất nước từ nay đến năm 2015 có 40 dự án Nhà máy nhiệt điện được cấp phép xây dựng với công suất nhỏ nhất là 600MW).

- Trở thành trung tâm của Khu vực Miền đông và Miền tây nam bộ chuyên cung cấp các dịch vụ sửa chữa, bảo trì cho các Nhà máy công nghiệp, Nhà máy thủy điện, Nhà máy xi măng ...

- Trở thành đơn vị có vị thế trong việc cung cấp dịch vụ sửa chữa và cung cấp thiết bị, đóng tàu tại khu vực Mỹ Xuân.

- Mở rộng thêm các ngành nghề kinh doanh như: Kinh doanh vật liệu xây dựng, Máy móc thiết bị công nghiệp, Thiết bị điện ...

- Ngoài sản phẩm chính là thiết bị và kết cấu thép, đơn vị sẽ dần đi vào thi công các công trình xây dựng công nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông...

- Trở thành một trong những đơn vị đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ sản phẩm sạch, năng lượng, vật liệu ...

- Trở thành một trong những đơn vị có khả năng sinh lời và tối đa ưu hóa lợi tức, đáp ứng kỳ vọng của Cổ đông.

- Một trong những doanh nghiệp có trách nhiệm với Cộng đồng.

5.2- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trung thành với nhiệm vụ chiến lược, lấy thế mạnh và năng lực trong sản phẩm xây lắp làm nền tảng cho chiến lược đầu tư. Trung thành với định hướng và gắn kết với nhiệm vụ của Tổng công ty

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất thiết bị đồng bộ:

+ Trong giai đoạn 2011-2015 LAMA IDICO sẽ tích cực đầu tư thiết bị công nghệ để nâng cao năng lực sản xuất thiết bị đồng bộ. Tiến tới có thể sản xuất được các thiết bị chính, thiết bị có độ phức tạp cao. Mục tiêu phát triển thiết bị đồng bộ của Công ty sẽ là:

+ Tham gia vào việc cung cấp thiết bị đồng bộ cho các công trình trọng điểm của đất nước.

+ Từng bước làm chủ công nghệ và hợp tác quốc tế về thiết kế, công nghệ để tổng thầu được các công trình thiết bị đồng bộ.

+ Trên cơ sở kinh nghiệm và năng lực sẵn có, trong giai đoạn 2011-2015 đẩy mạnh việc chế tạo và cung cấp thiết bị cho các công trình nhiệt điện.

- Giữ vững và phát triển các sản phẩm truyền thống tiến tới xuất khẩu:

+ Trong giai đoạn 2011-2015 Các sản phẩm truyền thống của Công ty như kết cấu thép, thiết bị trọn bộ sẽ được phát triển mạnh và đa dạng hoá chủng loại để đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và hướng đến xuất khẩu.

- Phát triển kinh doanh thêm các sản phẩm mới phù hợp với yêu cầu của thị trường trên cơ sở năng lực sẵn có:

Các sản phẩm dự kiến là:

- Nghiên cứu và phục chế, sản xuất Cầu bánh lốp sức nâng 30-100T.
- Xy lanh thủy lực có đường kính pit tông đường kính 450 mm, các trạm nguồn và panel thủy lực dùng để điều khiển xy lanh thủy lực nâng hạ các van của các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ.
- Tập trung đi vào chiều sâu sản xuất các sản phẩm đòi hỏi có trình độ công nghệ cao.
- Tiến sâu vào các lĩnh vực xây dựng công nghiệp, hạ tầng, giao thông ...

+ Về hoạt động đầu tư:

Trong giai đoạn 2011-2015, dự kiến Công ty sẽ triển khai một số dự án đã được phê duyệt theo kế hoạch. Đây đều là những dự án liên quan tới phương hướng cũng như chiến lược phát triển của Công ty. Trọng tâm của hoạt động đầu tư là tích cực đẩy nhanh quá trình đầu tư để nhanh chóng đưa dự án vào hoạt động sản xuất, góp phần đạt tăng trưởng sản xuất ổn định và vững bền. Các dự án mới xây dựng phải đồng bộ, phù hợp với quy hoạch ngành cơ khí, năng lượng, vật liệu đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong đó tập trung vào việc nâng cao năng lực sản xuất chế tạo thiết bị toàn bộ cho các ngành kinh tế.

+ Tăng cường hợp tác quốc tế để tiếp thu công nghệ trong việc sản xuất thiết bị toàn bộ tiến tới nâng tỷ lệ nội địa hoá sản phẩm chế tạo ở Việt Nam:

Để từng bước nâng cao năng lực chế tạo thiết bị toàn bộ ngoài việc đầu tư mới thiết bị còn phải làm chủ được công nghệ chế tạo (hiện công nghệ chế tạo vẫn phải mua từ nước ngoài là chủ yếu). Để làm tốt công tác này Công ty tiếp tục tăng cường hợp tác với nước ngoài nhằm từng bước làm chủ công nghệ, nắm bắt được kinh nghiệm cũng như cách quản lý hiện đại.

Công ty cũng cần có kế hoạch xúc tiến với đối tác nước ngoài, có kế hoạch mở rộng thị trường sản phẩm, hướng tới xuất khẩu các sản phẩm do mình sản xuất. Trong đó đặc biệt chú ý đến thị trường khu vực có trình độ công nghệ còn kém phát triển, các nước trong khu vực.

+ Phát triển nguồn nhân lực:

Phát triển nguồn nhân lực là một yếu tố không thể thiếu để đảm bảo phát triển sản xuất kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực gồm cán bộ quản lý doanh nghiệp, cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề. Mục tiêu trong giai đoạn tới của Công ty là làm chủ hoàn toàn từ khâu thiết kế công nghệ, thiết kế sản phẩm đến chế tạo, tổng thành hệ thống, lắp đặt, vận hành và đảm nhận toàn bộ dịch vụ sau bán hàng. Do đó, phải đặc biệt chú trọng đào tạo đội ngũ kỹ sư có đủ khả năng thiết kế các dây chuyền công nghệ tiến tới tự đảm nhận thiết kế được một nhà máy.

- + **Đẩy mạnh hoạt động Marketing.**
- + **Thực hiện đúng yêu cầu về chính sách chất lượng, khách hàng.**
- + **Giải pháp đúng đắn về vốn và Quản trị vốn.**
- + **Chính sách về cổ tức và tích lũy vốn.**
- + **Áp dụng công nghệ vào sản xuất.**
- + **Phát triển thương hiệu.**
- + **Xây dựng Văn hóa doanh nghiệp.**

5.3- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Ngoài mục tiêu: Đảm bảo đời sống cho người lao động, đạt được lợi nhuận trong năm như mong muốn, doanh nghiệp cũng đặt mục tiêu góp phần xây dựng môi

trường xanh sạch đẹp, đóng góp và giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong xã hội và cộng đồng.

6. Các rủi ro:

Là một doanh nghiệp chuyên sâu về lĩnh vực xây lắp, dòng tiền phụ thuộc hoàn toàn vào các hợp đồng thi công, do đó, tiến độ nghiệm thu, thanh toán của các công trình là rất quan trọng. Trong khi đó, LAMA IDICO hiện nay đang tập trung thi công chủ yếu các Dự án của Tổng công ty và hàng xuất khẩu, nên nguồn tiền thu về phụ thuộc phần lớn vào các Dự án này.

Tiến độ nghiệm thu và giải ngân các công trình thi công còn chậm trong khi Công ty hiện đang nợ khách hàng, Ngân hàng với giá trị tương đối lớn.

Lãi suất ngân hàng vẫn còn cao do đó, ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, các hợp đồng mua vật tư thi công hầu như hoàn toàn phải được đảm bảo bằng bảo lãnh thanh toán. Do đó, nó tạo một áp lực trả nợ khách hàng khi dòng tiền không ổn định, còn phụ thuộc nhiều vào phía chủ đầu tư giải ngân.

- Giá các loại nguyên liệu, nhiên liệu luôn biến động tăng.

- Một số công trình đã hoàn thành nhưng việc hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán vẫn gặp nhiều khó khăn dẫn đến chưa thể thu hồi vốn kịp theo kế hoạch của Công ty đã đề ra.

- Các Nhà cung cấp vật tư chủ chốt như Sắt thép, xi măng, cát, đá và một số vật tư khác cũng đang trong tình trạng thiếu vốn nên việc mua vật tư thiết bị trả chậm là rất khó khăn trong khi đó nguồn vốn giải ngân từ các công trình lớn như Nhà máy thủy điện Đak Mi 4 đang chậm nên gây khó khăn cho Doanh nghiệp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động trong năm:

- *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:*

+ Doanh thu thuần : 150.701 triệu đồng

+ Lợi nhuận sau thuế : 7.943 triệu đồng.

+ Nộp ngân sách : 14.828 triệu đồng.

- *Tình hình thực hiện so với kế hoạch:* (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	% thực hiện so với kế hoạch
1	Sản lượng	Tr.đ	280,000	225,624	80.58
2	Doanh thu	Tr.đ	150,000	153,494	102.33
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	13,000	10,699	82.30
4	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Tr.đ	6.05	6.10	100.83
5	Nộp NSNN	Tr.đ	12,000	14,828	123.57
6	Cổ tức được chia	%	12	12	100.00

- Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...): không

2. Tổ chức và nhân sự:**2.1 Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:****2.1.1/ Ông Nguyễn Cao Hà - Giám đốc Công ty:**

Ngày sinh: 08/4/1957

Nơi sinh: Hà Đông - Hà Nội

Quê quán: Cự Khối - Gia Lâm - Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số chứng minh nhân dân: 011234727, Cấp ngày: 22/10/2001

Địa chỉ thường trú: Số 1 Lô 2, Tổ 70, P. Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 0613.569 438

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc
1983 - 2000	Công ty LILAM 69 - 1, Thị xã Bắc Ninh
2000 - 2003	Công ty LILAMA 69 - 2, Thành Phố Hải Dương
2003 - 2007	Công ty LILAMA 45-4, TP. Biên Hòa - Đồng Nai
2008 -> Nay	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO - KCN Nhơn Trạch I, Nhơn Trạch, Đồng Nai

Chức vụ hiện tại tại Công ty: Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty.

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ (Tại thời điểm 31/12/2013):

- Đại diện sở hữu: 825.000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ

- Cá nhân sở hữu: 269.000 cổ phần, chiếm 4,89 % vốn điều lệ

2.1.2/ Ông Nguyễn Quang Đông - Phó Giám đốc Công ty:

Ngày sinh: 14/09/1972

Nơi sinh : Xã Diễn Hoa, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Quê quán : Xã Diễn Hoa, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh.

Số chứng minh nhân dân: 271844606, Cấp ngày: 5/5/2004

Địa chỉ thường trú: Tổ 16 khu phố 2 phường Tân Hiệp Biên Hòa Đồng Nai

Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 0913942935

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc
Từ 1996 - 2002	Làm việc tại công ty cổ phần LILAMA45.4
2002 - 2007	Làm việc tại công ty cổ phần LILAMA45.4

Thời gian	Nơi làm việc
2008 tới nay	Làm việc tại công ty cổ phần đầu tư lắp máy IDICO (LAMA IDICO)

Chức vụ hiện tại tại Công ty: Phó Giám Đốc công ty

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ 110.000 cổ phần (Tại thời điểm 31/12/2013): 110.000 cổ phần

+ Đại diện sở hữu: **không** cổ phần.

+ Cá nhân sở hữu: 110.000 cổ phần, chiếm 2 % vốn điều lệ

2.1.3/ Ông Hoàng Văn Khoa - Phó Giám đốc Công ty:

Ngày sinh: 11/01/1957

Nơi sinh: Nam Tân, Nam Sách, Hải Dương

Quê quán: Nam Tân, Nam Sách, Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số chứng minh nhân dân: 272117606, Cấp ngày: 15/03/2007

Địa chỉ thường trú: Tổ 13, Ấp Xóm Gốc, Long An, Long Thành, Đồng Nai.

Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 0613 569 439.

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Chế tạo máy.

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc
07/1979 - 12/1982	Cán bộ giảng dạy - Trường Đại học mỏ địa chất Bắc Thái
01/1983 ÷ 06/1983	Cán bộ Công Ty Công nghiệp An Giang
07/1983 ÷ 05/2000	Cán bộ Công ty cơ khí An Giang
06/2000 ÷ 12/2000	Cán bộ Công ty phát triển đô thị và khu công nghiệp
01/2001 ÷ 08/2006	Cán bộ Công ty CP sản xuất và KD vật liệu xây dựng IDICO
09/2006 ÷ 06/2010	Cán bộ Công ty sản xuất vật liệu Puzolan IDICO
06/2010 ÷ Nay	Phó Giám đốc Cty CP ĐT xây dựng lắp máy IDICO

Chức vụ hiện tại tại Công ty: Phó Giám đốc Công ty

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: không

Số cổ phần nắm giữ (Tại thời điểm 31/12/2013): 3.000 cổ phần

+ Đại diện sở hữu: **không** cổ phần.

+ Cá nhân sở hữu: 3.000 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ.

2.1.4/ Ông Nguyễn Quốc Dương - Phó Giám đốc Công ty:

Ngày sinh: 08/5/1970

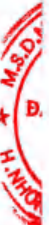
Nơi sinh: Xuân Trường - Nam Định

Quê quán: Xuân Trường - Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số chứng minh nhân dân: 024904697, Cấp ngày: 08/3/2008 tại: TP.HCM



Địa chỉ thường trú: Số 149/12D, KP 5, Quốc lộ 1K, P. Linh Xuân, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 0913 851 837

Trình độ văn hóa: Đại Học

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc
1/11/1995	Công ty Xây lắp 225 Bến Chương Dương- CC1
1/9/1989	Công ty cổ phần LILAMA 45.4
28/3/2009	Công ty CP đầu tư xây dựng lắp máy IDICO

Chức vụ hiện tại tại Công ty: Phó giám đốc Công ty.

Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2013): 56.000 cổ phần

- Đại diện sở hữu: Không cổ phần.

- Cá nhân sở hữu: 56.000 cổ phần; chiếm 1,018% vốn điều lệ.

2.1.5/ Bà Vũ Thị Hiền - Kế toán trưởng Công ty:

Năm sinh : 28/6/1982

Giới tính : Nữ

Quê quán : Vĩnh Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Nơi sinh : Vĩnh Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: Thôn 1, Vĩnh Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Số CMNN: 031203619 Cấp ngày: 11/5/1999 Nơi cấp: C.A Hải Phòng

Số ĐT liên lạc ở cơ quan: 0612.651.568

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc
T3/2004-T7/2005	Chuyên viên - Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO - Tổng công ty IDICO.
T7/2005-T2/2007	Chuyên viên - Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam.
T3/2007-T6/2009	Chuyên viên - Ban quản lý các khu công nghiệp IDICO - Thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Việt Nam.

T7/2009-T2/2010	Chuyên viên - Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO - Thuộc Tổng công ty IDICO.
T3/2010-T7/2010	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH MTV Phát triển đô thị và khu công nghiệp IDICO - Thuộc Tổng công ty IDICO.
T8/2010 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO - Tổng công ty IDICO.

- Chức vụ hiện tại tại Công ty: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ (Tại thời điểm 31/12/2013): 25.500 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 25.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,46% vốn điều lệ.

2.2 Thay đổi trong ban điều hành: không

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Số lao động bình quân trong năm: 272 người (bao gồm cả lao động thời vụ dưới 03 tháng), cụ thể:

Stt	Nội dung	Số người	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Phân theo giới tính	272		
	Nam	259	95	
	Nữ	13	5	
2	Phân theo HĐLĐ	272		
	Hợp đồng KXĐTH	118	43,5	
	HĐ có thời hạn từ 1-3 năm	4	1,5	
	HĐ từ 3 tháng đến dưới 1 năm	0	0	
	HĐ dưới 03 tháng	150	55	
3	Phân theo trình độ	272		
	Trên Đại học	0	0	
	Đại học	42	15,4	
	Cao đẳng, trung cấp	10	3,6	
	CN Kỹ thuật	134	49	
	LĐ phổ thông	86	32	

- Việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, Công ty luôn thực hiện theo đúng quy định của Nhà Nước, chú trọng công tác chăm lo đời sống cho Cán bộ công

001
 ÔN
 P
 UX
 P
 DI
 TH

nhân viên, tổ chức thăm hỏi khi ốm đau hoặc lúc gặp hoàn cảnh khó khăn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Công ty đã thực hiện hoàn thành công tác quyết toán đầu tư xây dựng Mở rộng nhà xưởng giai đoạn 2 với S=3600m², triển khai đầu tư Xưởng gia công thép không gỉ và gia công tinh với S=1400m²; Xưởng làm sạch và Sơn thiết bị bằng công nghệ phun Bi và hoàn thành việc Bê tông hóa toàn bộ sân bãi.

b) Các Công ty con, Công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	163,537,947,509	185,106,204,550	13.19
Doanh thu thuần	171,144,869,457	150,701,255,215	(11.95)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12,045,232,214	10,203,723,056	(15.29)
Lợi nhuận khác	471,461,788	496,205,719	5.25
Lợi nhuận trước thuế	12,516,694,002	10,699,928,775	(14.51)
Lợi nhuận sau thuế	10,271,772,463	7,943,233,140	(22.67)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	12%	(20.00)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2012
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1.73	2.10
	+ Hệ số thanh toán nhanh			
	(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1.45	1.42
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	60.44	54.53
	+ Hệ số nợ/Vốn CSH	%	152.76	119.91
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho			
	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	%	541.18	369.50
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	81.41	104.65
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5.27	6.00
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4.29	6.28
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	10.85	13.81
	- Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	6.77	7.04

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: **5.500.000** cổ phần

- Loại cổ phần: Phổ thông
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:

Nội dung	Số đầu năm	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số cuối năm
Nguồn vốn kinh doanh				
- <i>Vốn đầu tư của CSH</i>	55,000,000,000	-	-	55,000,000,000
+ Cổ đông tổ chức:	19,502,870,000	-	-	19,502,870,000
+ Cổ đông cá nhân:	35,497,130,000	-	-	35,497,130,000

b) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Nội dung	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Theo tỷ lệ sở hữu	5,500,000	100.00	
	Trên 5% VDL	1,392,556	25.32	
	Dưới 5% VDL	4,107,444	74.68	
2	Cổ đông trong nước	5,500,000	100.00	
	Cổ đông tổ chức	1,950,287	35.46	
	Cổ đông cá nhân	3,549,713	64.54	
3	Cổ đông nước ngoài			
	Cổ đông tổ chức	0	0	
	Cổ đông cá nhân	0	0	
4	Cổ đông nhà nước	1,392,556	25.32	
5	Cổ đông khác	4,107,444	74.68	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm qua Công ty không có sự thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a) Phân tích tổng quan:

Trong năm qua, tình hình kinh tế thế giới và trong nước vẫn còn nhiều biến động và khó khăn, nhiệm vụ kiềm chế lạm phát của chính phủ vẫn đang được triển khai. Nhưng dưới sự giúp đỡ của Tổng công ty IDICO, cùng với một bộ máy tinh gọn, sự nỗ lực cần kiệm và đoàn kết của toàn thể CB-CNV Công ty, Ban lãnh đạo công ty đã có những quyết sách phù hợp và đề ra những mục tiêu cụ thể, những giải pháp sát thực cho từng giai đoạn cụ thể để điều hành SXKD của doanh nghiệp. Do đó, năm 2013 doanh nghiệp đã đạt kế hoạch đã đề ra, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	% thực hiện so với kế hoạch
1	Sản lượng	Tr.đ	280,000	225,624	80.58
2	Doanh thu	Tr.đ	150,000	153,494	102.33
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	13,000	10,699	82.30
4	Thu nhập bình quân (người/tháng)	Tr.đ	6.05	6.10	100.83
5	Nộp NSNN	Tr.đ	12,000	14,828	123.57
6	Cổ tức được chia	%	12	12	100.00

b) Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Để công tác quản lý sản xuất được thống nhất, Công ty đã xây dựng và thành lập các phòng chức năng cũng như các bộ phận sản xuất theo tình hình sản xuất của Công ty.

Trước hết lấy mục tiêu phát triển xây lắp làm nòng cốt phát triển công ty, để thực hiện nhiệm vụ này Ban lãnh đạo công ty đã đề ra các biện pháp:

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm cân đối cung cầu đối với một số mặt hàng thiết yếu, quan trọng như sắt thép, xăng dầu, sơn và một số vật tư cần thiết khác; ký kết một số hợp đồng nguyên tắc với các Nhà cung cấp vật tư nhằm ổn định mặt hàng đầu vào cho Công ty trong quá trình sản xuất.

- Thực hiện cắt giảm chi phí, tiết kiệm trong hoạt động sản xuất: tăng cường năng lực cán bộ, kỹ sư trong công tác quản lý và giám sát thi công.

- Thi đua thực hiện tiết kiệm vật tư các loại, nhiên liệu, năng lượng, văn phòng phẩm trong sản xuất.

- Lập kế hoạch đầu tư máy móc thiết bị cần thiết theo giai đoạn phù hợp với tiến độ thi công các dự án đã ký kết cũng như dự báo trước nhu cầu của các dự án thi công mà Công ty có thể nhận được.

- Tuyển dụng thêm cán bộ có năng lực, kinh nghiệm trong công tác quản lý thi công và giám sát thi công các công trình.

- Tuyển dụng đủ công nhân có tay nghề đáp ứng sự đòi hỏi về chuyên môn đảm bảo thi công các dự án của Công ty.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất, đáp ứng tiến độ thi công công trình. Tiến hành nhanh công tác nghiệm thu, thanh toán thu hồi vốn để đảm bảo nguồn vốn kinh doanh.

- Đẩy mạnh phong trào cải tiến kỹ thuật, sáng tạo trong sản xuất.

- Chủ động và có kế hoạch về vốn lưu động trong sản xuất kinh doanh.

- Kết hợp chặt chẽ với các Chủ đầu tư nhằm đáp ứng kịp thời những thay đổi trong thi công đồng thời tìm kiếm những hợp đồng mới.

- Trên cơ sở kết quả của Công ty trong lĩnh vực xây lắp để làm cơ sở thực hiện các Dự án đầu tư.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tính đến 31/12/2013 là 185,11 tỷ đồng tăng 13,19% so với Tổng tài sản tại ngày 31/12/2012. Tài sản của Công ty tăng chủ yếu ở khoản mục phải thu khách hàng (tăng 33,35% so với đầu năm) và khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền. Năm 2013 là năm mà nền kinh tế cũng đã có những chuyển biến tốt, song việc tiếp cận vốn và giải ngân còn khó khăn, với những gói hỗ trợ lãi suất vay ngân hàng có giảm tạo cơ sở



giảm bớt chi phí, nhưng việc giãn, hoãn các dự án đầu tư cũng làm ảnh hưởng tới việc thu hồi vốn của Công ty.

- Tài sản ngắn hạn đạt 148,26 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 80% trên tổng tài sản và tăng 20% so với đầu năm.

- Tài sản dài hạn đạt 33,84 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 20% trên Tổng tài sản và giảm 7,87% so với đầu năm.

b) Tình hình nợ phải trả:

Tính đến 31/12/2013 tổng nợ phải trả là 111,87 tỷ đồng chiếm 60,44% trên tổng nguồn vốn và tăng 25,46% so với đầu năm.

Nợ ngắn hạn là 85,79 tỷ đồng chiếm 76,69 % trên tổng nợ phải trả, và tăng 46,14% so với đầu năm.

c) Ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Công ty không có ý định bán các khoản đầu tư này.

d) Ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:

Ảnh hưởng của chênh lệch lãi vay chủ yếu phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Công ty chịu rủi ro về lãi suất khi Công ty vay vốn theo lãi suất thả nổi và lãi suất cố định. Rủi ro này sẽ do Công ty quản trị bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay lãi suất cố định và lãi suất thả nổi.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Thành lập Phòng QC để giám sát chặt chẽ chất lượng các sản phẩm sản xuất ra, đảm bảo uy tín về thương hiệu và chất lượng với khách hàng.

- Xây dựng được một đội ngũ cán bộ, kỹ sư có chất lượng cao về trình độ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ; lực lượng công nhân kỹ thuật lành nghề chuyên nghiệp.

4. Kế hoạch phát triển SXKD, đầu tư năm 2014:

Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2013, Ban Giám đốc Công ty cũng như các Phòng ban đã phân tích và đưa ra kế hoạch phát triển trong năm 2014 với những chỉ tiêu cụ thể như sau:

4.1 Các chỉ tiêu kế hoạch:

Bảng chỉ tiêu kế hoạch năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Tỷ lệ %
					KH2014/ TH2013
1	Sản lượng	tr.đ	225.624	190.000	84,21%
2	Doanh thu	tr.đ	153.494	150.000	97,72%
3	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	10.699	12.500	116,83%
4	Nộp ngân sách	tr.đ	14.828	11.000	74,18%
5	Giá trị đầu tư phát triển	tr.đ	6.500	28.000	430,77%

6	Thu nhập bình quân	tr.đ	6,1	6,2	101,64%
7	Cổ tức	%	12	12	100%

Kế hoạch về đầu tư:

- Hoàn thiện việc đầu tư thiết bị cho Dự án Đầu tư Nhà xưởng thép không gỉ với giá trị đầu tư còn lại khoảng 3 tỷ đồng.

- Triển khai Đầu tư nhà Văn phòng, Khu nhà ở công nhân và mua sắm phương tiện (01 xe hơi), thiết bị phục vụ công tác với Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 25 tỷ đồng.

- Triển khai và đào tạo nhân lực để thực hiện công tác xin cấp chứng nhận ASME và bổ sung công tác thiết kế thêm vào ngành nghề kinh doanh của công ty.

4.2 Nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh và tích cực tìm kiếm việc làm.
- Thực hiện tốt các dự án được Tổng công ty giao.
- Nghiên cứu quá trình sản xuất nhằm đẩy mạnh sản xuất hàng xuất khẩu đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Tăng khả năng, năng lực, tiềm lực sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và Chất lượng sản phẩm.
- Nâng cao thương hiệu trên thị trường.
- Tăng năng suất lao động.
- Tìm kiếm và thực hiện tốt các hợp đồng thi công với các đối tác.
- Thực hiện nghiên cứu Đầu tư đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh của Công ty một cách hiệu quả.

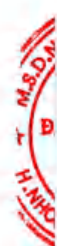
4.3 Biện pháp thực hiện trong năm 2014:

- Tổ chức sự phân cấp trong quản lý thi công một cách khoa học.
- Sắp xếp và đào tạo số lượng cán bộ, kỹ sư có tố chất quản lý, số lượng công nhân lành nghề và các chuyên gia đáp ứng về từng lĩnh vực thi công.
- Đa dạng hóa về sản phẩm và các lĩnh vực thi công nhất là tập trung cao độ cho hàng xuất khẩu.
- Tăng cường Khả năng cung cấp sản phẩm có kỹ thuật cao.
- Tăng cường Đầu tư Cơ sở vật chất, nhà xưởng, thiết bị một cách phù hợp và khoa học.
- Cập nhật và ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả.
- Chủ động về tài chính để đáp ứng kịp thời nguồn cung cho công trình và thu hồi vốn kịp thời.
- Tích cực và mạnh mẽ trong công tác tìm kiếm việc làm.

IV. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

- Trong năm qua, tình hình kinh tế Thế giới và trong nước vẫn còn nhiều biến động và khó khăn do ảnh hưởng của sự suy thoái nền kinh tế toàn cầu, cùng với chính sách thắt chặt tín dụng, kiểm chế lạm phát của Chính phủ vẫn đang được triển khai. Xu hướng suy giảm tốc độ tăng trưởng, tình trạng lạm phát tăng cao, thâm hụt thương mại và thâm hụt ngân sách nặng nề vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước tiếp tục bị áp lực do lãi suất vay vốn và huy động vốn còn cao, mức tiêu thụ sản phẩm thấp. Nhưng dưới sự giúp đỡ chỉ đạo của Tổng công ty IDICO,



HDQT Công ty đã có những quyết sách phù hợp và đề ra những mục tiêu cụ thể, những giải pháp sát thực cho từng giai đoạn để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, nỗ lực chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được giao, đảm bảo ổn định cơ cấu tổ chức, tìm kiếm đủ việc làm và tạo thu nhập ổn định cho người lao động, góp phần vào việc ổn định và phát triển chung của Tổng công ty IDICO. **Thương hiệu LAMA IDICO** đã được khẳng định trên thị trường Cơ khí trong và ngoài nước. Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2013 đạt được như sau:

- + Giá trị tổng sản lượng: 225.624 triệu đồng.
- + Tổng Doanh thu: 153.494 triệu đồng.
- + Lợi nhuận: 10.699 triệu đồng.
- + Nộp NSNN: 14.828 triệu đồng.
- + Thu nhập bình quân: 6.100.000đ/người/tháng.

1.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HDQT năm 2013.

1.2. Kết quả thực hiện.

Ngay từ những ngày đầu năm 2013 HDQT đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn được ghi trong Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 về định hướng phát triển và giám sát việc thực hiện của Ban điều hành qua các phiên họp HDQT định kỳ và bất thường, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành việc quyết toán các hạng mục của Nhà máy thủy điện Đak Mi 4A, 4B, 4C.

- Chỉ đạo hoàn thiện công tác quyết toán đầu tư xây dựng phần mở rộng nhà xưởng tại Nhà máy Cơ khí LAMA IDICO và chỉ đạo Công tác đầu tư xây dựng Nhà xưởng gia công tinh và các công việc khác theo đúng tiến độ đề ra.

- Chỉ đạo tăng cường công tác thi công hàng xuất khẩu cho Tập đoàn DANIELI. Đây cũng là nhiệm vụ mà Công ty đang nỗ lực triển khai, nó đảm bảo duy trì công việc cho người lao động. Trong năm 2013 Công ty đã xuất khẩu được gần 3 triệu USD và đang triển các khai lô hàng mới với giá trị gần 4 triệu USD sẽ xuất khẩu trong tháng 5,6/2014 và tháng 10/2014.

- Chỉ đạo triển khai thi công một số các công trình khác như: Công trào KCN Nhơn Trạch 1; Nhơn Trạch 5; Phú Mỹ; Lắp đặt thiết bị Nhà máy ga Việt - Nhật, Nhà máy xay lúa mì ...và một số các công trình nhỏ khác hoàn thành và đạt mục tiêu chất lượng và tiến độ.

+ Chỉ đạo các phòng chức năng và các đơn vị sản xuất giám sát chặt chẽ chất lượng các sản phẩm sản xuất ra, đảm bảo uy tín về thương hiệu và chất lượng với khách hàng.

- Thông qua Báo cáo tài chính hàng quý và Báo cáo tài chính năm trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

- Mở rộng ngành nghề kinh doanh, dựa trên lợi thế cạnh tranh của Công ty trong lĩnh vực Cơ khí ...

- Xây dựng được một đội ngũ cán bộ, kỹ sư có chất lượng cao về trình độ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ; lực lượng công nhân kỹ thuật lành nghề chuyên nghiệp.



- Đảm bảo được mức chi trả cổ tức cho các cổ đông là 12%. Đây là một nỗ lực của tập thể CB CNV trong việc thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD trong điều kiện nền kinh tế đang gặp nhiều khó khăn như hiện nay.

- Đảm bảo việc làm ổn định và thu nhập cho người lao động ngày càng tăng cao.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Năm 2013, nền kinh tế Việt Nam vẫn diễn biến phức tạp khó lường, hàng loạt các doanh nghiệp phá sản, cùng với tỷ giá hối đoái tăng cao đột biến, chính sách thắt chặt tín dụng của Chính phủ... đã ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với chức năng chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty, qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 đã được kiểm toán, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực và hiệu quả điều hành của Ban giám đốc và tập thể người lao động trong Công ty:

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Cơ chế phối hợp làm việc giữa Ban điều hành và các chức danh quản lý khác với HĐQT thực sự hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ đạt 19,45% và dự kiến mức chia cổ tức 12% cho các cổ đông trong năm 2013 là tương đối cao trong bối cảnh của nền kinh tế hiện nay, nó phản ánh kết quả đầy nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và tập thể người lao động trong Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

Năm 2014, dự báo nền kinh tế thế giới và kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn, diễn biến phức tạp khó lường, chính sách tín dụng và tiền tệ vẫn chưa ổn định do chủ trương tái cấu trúc nền kinh tế của Chính phủ, riêng đối với các loại vật tư, thiết bị trong lĩnh vực cơ khí vẫn chưa được ổn định về giá và có nhiều biến động với xu thế ngày càng tăng sẽ làm ảnh hưởng không nhỏ tới giá thành sản phẩm.

Trong bối cảnh khó khăn chung của thị trường, mục tiêu của HĐQT năm 2014 là vẫn phải đảm bảo tăng trưởng cả về doanh thu, lợi nhuận và cổ tức cho các cổ đông. Do vậy, nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT trong năm kế hoạch 2014 tập trung vào các vấn đề sau:

+ Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đầu tư năm 2013, xem xét các vấn đề còn tồn tại của dự án và đề ra biện pháp khắc phục để thực hiện kế hoạch đầu tư và sản xuất kinh doanh năm 2014.

+ Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên để thông báo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện và tiến độ triển khai các dự án đầu tư.

+ Chỉ đạo Ban Giám đốc và các Phòng ban nghiệp vụ tập trung tăng cường công tác nghiệm thu thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn.

+ Quyết định đầu tư Nhà văn phòng và các hạng mục cần bổ sung phục vụ sản xuất kinh doanh tạo cơ sở phát triển bền vững, phục vụ lợi ích lâu dài cho Công ty.

+ Thường xuyên Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị để thống nhất các phương án tốt nhất cho sản xuất và kinh doanh của Công ty, đồng thời đẩy mạnh công tác tiềm kiếm việc làm cho đơn vị, tăng cường hơn nữa mối quan hệ với các đối tác để tạo lòng tin, từ đó mở rộng thị trường hoạt động thông qua các mối quan hệ đã có.

+ Giám sát, chỉ đạo chặt chẽ Giám đốc và những người quản lý khác trong điều hành công việc sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Chỉ đạo Ban an toàn để quản lý về công tác an toàn lao động - vệ sinh lao động tốt đáp ứng về mục tiêu "An toàn trên hết" trong sản xuất.

+ Tiếp tục phát huy những lợi thế từ những năm trước, dựa trên kết quả đã đạt được, làm cơ sở phát triển cho nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 đã đề ra.

+ Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

+ Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt trong việc triển khai các dự án mới, mở rộng lĩnh vực và địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Tập trung chỉ đạo và phối hợp cùng Ban giám đốc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014, tập trung Triển khai thực hiện tốt các Hợp đồng kinh tế về việc gia công, chế tạo hàng xuất khẩu cho tập đoàn DANIELLY và các hợp đồng với các đối tác khác.

+ Tích cực tìm kiếm thêm các hợp đồng mới, mở rộng đầu tư sang lĩnh vực mới phù hợp với năng lực của đơn vị và đáp ứng nhu cầu của thị trường.

+ Tìm Kiếm vị trí hợp lý và thuận tiện đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công ty.

+ Phối hợp với Ban giám đốc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP	
1	Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch	Đại diện: 15% Cá nhân: 4,55%	Giám đốc Công ty
2	Ông Mai Quốc Chinh	Ủy viên	Đại diện: 5,12% Cá nhân: 0,055%	Thành viên độc lập
3	Ông Trần Văn Phú	Ủy viên	Đại diện: 4,8%	Thành viên độc lập
4	Bà Lê Thị Liễu	Ủy viên	Đại diện: 5,19% Cá nhân: 0,09%	Thành viên độc lập

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: (theo báo cáo quản trị Cty năm 2013)**

Trong năm 2013 Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi và giám sát các hoạt động của Ban giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra các vấn đề:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch cũng như các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã thông qua.

- Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT và các Quyết định của HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện kế hoạch, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

- Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tổ chức quản lý và tổ chức sản xuất, các chỉ tiêu kinh tế hàng quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho hoạt động SXKD của Công ty và ban hành bổ sung các qui chế quản lý nội bộ phù hợp với nhu cầu sản xuất.

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi nắm bắt thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành các hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2013.

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội Dung
1	01/NQ-HĐQT	03/4/2013	Thông qua báo cáo tổng kết tình hình hoạt động SXKD năm 2012 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2013. Kết quả SXKD Quý 1/2013; Thông qua việc Bổ nhiệm lại cán bộ; Thông qua kế hoạch, chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2013;
2	02/NQ-HĐQT	05/7/2013	Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2013; Triển khai nhiệm vụ Quý 3/2013 và 6 tháng cuối năm 2013;
3	03/NQ-HĐQT	05/10/2013	Kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD 9 tháng đầu năm 2013 và triển khai kế hoạch SXKD quý 4/2013; xem xét điều chỉnh Kế hoạch năm 2013
4	04/NQ-HĐQT	28/12/2013	Sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2013 và bàn biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2014.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành: Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đều tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để đưa ra những ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền của HĐQT để

ban hành các quyết định và nghị quyết liên quan.

f) Danh sách thành viên hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số lần tham dự	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch	5/5	Giám đốc Công ty
2	Ông Mai Quốc Chinh	Ủy viên	5/5	Thành viên độc lập
3	Ông Trần Văn Phú	Ủy viên	5/5	Thành viên độc lập
4	Bà Lê Thị Liễu	Ủy viên	5/5	Thành viên độc lập
5	Bà Vũ Thị Hiền	Ủy viên	5/5	KTT Công ty

2) Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu CP	Ghi chú
1	Ông Hoàng Văn Hiến	Trưởng ban	0	Thành viên độc lập
2	Ông Nguyễn Công Minh	Thành viên	0	Thành viên độc lập
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Thành viên	0,091%	Thành viên độc lập

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát: (theo báo cáo quản trị Cty năm 2013)

3) Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác:

- Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác được hưởng theo quy chế của Công ty: Lương, thưởng: 909.773.000 đồng.

- Thù lao: Mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tổng cộng: 216.000.000 đồng

STT	Chức vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	Đồng/người/tháng	1	4.000.000
2	Các Ủy viên HĐQT	Đồng/người/tháng	4	2.000.000
3	Trưởng BKS	Đồng/người/tháng	1	2.000.000
4	Thành viên BKS	Đồng/người/tháng	2	1.500.000
5	Thư ký công ty	Đồng/người/tháng	1	1.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Họ tên	Số lượng cổ phần sở hữu tại 01/01/2013	Tăng	Giảm	Số lượng cổ phần sở hữu tại 31/12/2013	Ghi chú
Nguyễn Cao Hà	250.000	19.000	0	269.000	CT. HĐQT
Trần Văn Phú	0	0	0	0	UV. HĐQT
Mai Quốc Chính	3000	0	0	3000	UV. HĐQT
Lê Thị Liễu	5.000	0	0	5.000	UV. HĐQT
Vũ Thị Hiền	19.000	6.500	0	25.500	UV. HĐQT
Tổng cộng	277.000	25.500	0	302.500	

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Công ty luôn thực hiện đúng các quy định của Pháp luật cũng như Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty đề ra.

VI. Báo cáo tài chính:

Số 311/2014/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lắp máy IDICO**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lắp máy IDICO (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 07 tháng 4 năm 2014, từ trang 05 đến trang 32, bao gồm Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2013	01/01/2013
			VND	VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		148.262.065.709	123.545.719.565
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		29.071.273.510	12.697.534.014
1. Tiền	111	6.1	4.071.273.510	3.697.534.014
2. Các khoản tương đương tiền	112		25.000.000.000	9.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		5.000.000.000	-
1. Đầu tư ngắn hạn khác	121	6.2	5.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		89.848.752.810	69.907.770.322
1. Phải thu của khách hàng	131		88.733.659.113	66.541.038.633
2. Trả trước cho người bán	132		54.440.027	365.779.000
5. Các khoản phải thu khác	135	6.3	1.156.928.695	3.000.952.689
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(96.275.025)	-
IV. Hàng tồn kho	140	6.4	23.951.516.394	40.236.278.403
1. Hàng tồn kho	141		23.951.516.394	40.236.278.403
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		390.522.995	704.136.826
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	6.5	255.922.995	159.378.100
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	6.6	134.600.000	544.758.726
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		36.844.138.841	39.992.227.944
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		36.333.745.192	39.655.661.650
1. Tài sản cố định hữu hình	221	6.7	33.495.948.352	30.347.822.443
- Nguyên giá	222		68.076.589.617	58.421.154.952
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(34.580.641.265)	(28.073.332.509)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		2.837.796.840	9.307.839.207
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		510.393.649	336.566.294
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	6.8	230.393.649	56.566.294
3. Tài sản dài hạn khác	268	6.9	280.000.000	280.000.000
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		185.106.204.550	163.537.947.509


 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LẮP MÁY IDICO
 CH.

Mẫu B 01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2013	01/01/2013
			VND	VND
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		111.873.298.736	89.173.070.102
I. Nợ ngắn hạn	310		85.792.521.572	58.706.421.234
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	6.10	43.413.645.352	23.402.227.526
2. Phải trả người bán	312		30.831.949.414	19.723.021.102
3. Người mua trả tiền trước	313		1.350.515.187	3.272.554.051
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	6.11	2.480.766.008	3.656.413.049
5. Phải trả người lao động	315		3.176.621.374	3.090.722.375
6. Chi phí phải trả	316		-	804.894.203
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	6.12	2.572.532.504	3.295.111.928
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.966.491.733	1.461.477.000
II. Nợ dài hạn	330		26.080.777.164	30.466.648.868
4. Vay và nợ dài hạn	334	6.13	5.592.355.568	9.950.000.000
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337	6.14	20.488.421.596	20.516.648.868
B. NGUỒN VỐN (400= 410+430)	400		73.232.905.814	74.364.877.407
I. Vốn chủ sở hữu	410	6.15	73.232.905.814	74.364.877.407
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		55.000.000.000	55.000.000.000
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		7.514.516.796	7.045.514.052
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		2.201.431.733	1.592.227.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		8.516.957.285	10.727.136.355
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		185.106.204.550	163.537.947.509

Mẫu B 02-DN

9758
 IG TY
 HÂN
 ÂY DỤ
 MÁY
 CO
 T. ĐỒN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2013	Năm 2012
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.16	150.701.255.215	171.144.869.457
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		150.701.255.215	171.144.869.457
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	6.17	129.623.055.181	148.670.734.687
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		21.078.200.034	22.474.134.770
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.18	2.021.225.203	1.246.374.326
7. Chi phí tài chính	22	6.19	4.070.146.936	4.025.802.294
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.931.475.900	3.902.660.103
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6.2	8.825.555.245	7.649.474.588
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)-24}	30		10.203.723.056	12.045.232.214
11. Thu nhập khác	31	6.21	771.970.362	471.461.788
12. Chi phí khác	32	6.21	275.764.643	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		496.205.719	471.461.788
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		10.699.928.775	12.516.694.002
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.22	2.756.695.635	2.244.921.539
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		7.943.233.140	10.271.772.463
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.23	1.444	1.868

***Ghi chú:** Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam được đăng tải đầy đủ trên Webside Công ty tại địa chỉ: www.lamaidico.com.vn

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO.

Nơi nhận:

- UBCKNN (b/c);
- Website công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VPTH, TCKT.



Nguyễn Cao Hà